THÀNH PHỐ MỸ THO - TỈNH TIỀN GIANG

ĐỒ ÁN QUY HOẠCH PHÂN KHU TỶ LỆ 1/2000 KHU ĐÔ THỊ CÔNG NGHIỆP - THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ PHÍA ĐÔNG THÀNH PHỐ MỸ THO.

BẢN ĐỒ HIỆN TRẠNG KIẾN TRÚC CẢNH QUAN VÀ ĐÁNH GIÁ ĐẤT XÂY DỰNG

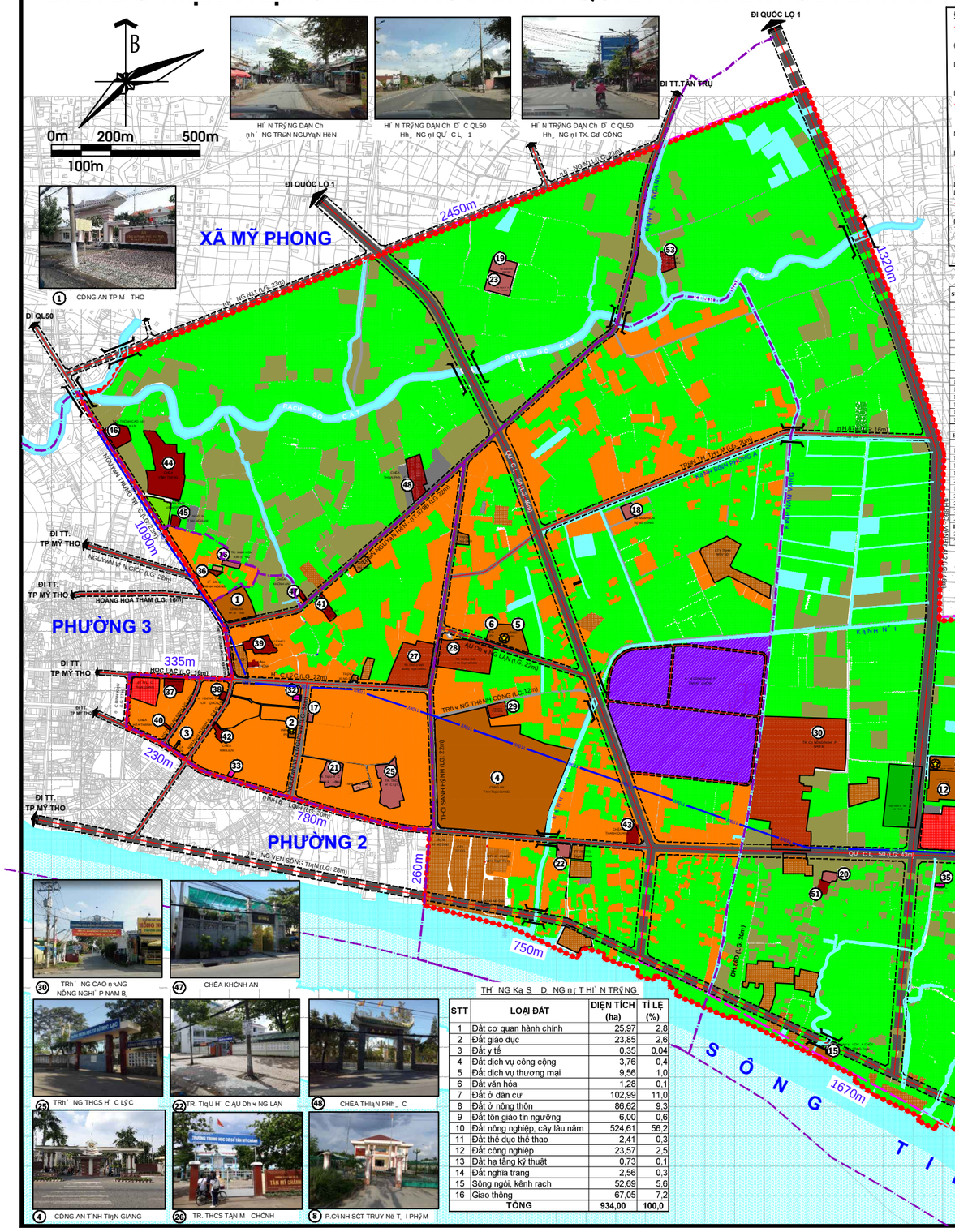

ĐÁNH GIÁ HIỆN TRẠNG:

- Sử dụng đất:

+ Đất đô thị phân loại nằm trong ranh giới phường 3, phường 8 và bám sát đô thị tuyến quốc lộ 50, nằm ngoài bờ lộ hiện hữu trên địa bàn xã Tân Mỹ Chánh (ngoài 870B).

+ Khu vực các cơ sở lý chế, xử lê đất, mặt đất xen kẽ đất tác hại nhà phố xen trong khu vực sản xuất nông nghiệp cho hoạt động sản xuất nông nghiệp trong khu vực lân cận trên nguyên hiện trạng khu vực.

+ Đất các cơ sở công nghiệp tập trung chủ yếu quốc lộ 50.

+ Đất hỗ trợ giao thông, bến bãi, đất tôn giáo trên địa bàn xã Mỹ Phong - Đô thị Tân Mỹ Chánh (ngoài 870B).

- Kiến trúc cảnh quan:

+ Các loại hình nhà, về kiến trúc mặt tiền khác nhau, chưa đồng bộ nhưng nhà sử dụng cho khu vực.

+ Khu vực các tuyến nhà khác thác các cảnh quan cây xanh ngoài trong khu vực sản xuất nông nghiệp cho hoạt động nghỉ dưỡng, dịch vụ thương mại.

+ Khu vực các mặt nhà phong phú và hiện hữu kạnh, rạch thủy lợi, sông. ngoài bề tài cảnh quan rạch gió cát, rạch cây các kinh hiện có lưu sông tiền các không gian mặt nhà các ngoài các tuyến nhà khác cảnh quan.

- Hiện trạng dân cư:

+ Dân cư hiện hữu khoảng 31.706 người, tập trung phân lớn nằm trên địa bàn nhà quốc lộ 50, ngoài bờ lộ hiện hữu trên địa bàn xã Tân Mỹ Chánh (ngoài 870B). Ngoài dân cư đô thị phân ngoài khu vực các mật bằng phân ngoài cho khu vực.

- Hạ tầng kỹ thuật:

+ Giao thông: thuận lợi vận giao thông đối bằng tuyến nhà quốc lộ 50, nằm ngoài trên địa bàn xã Tân Mỹ Chánh (ngoài 870B), đối ngoài bờ lộ hiện hữu các tuyến nhà phía nam, lên tuyến đối ngoài thông tiếp giáp phía nam, lên tuyến đối ngoài thông hiện hữu cũ tạo giao thông.

+ Hệ thống cấp nước cung cấp nước nhà máy nước theo đồ hiện hữu theo quy hoạch chung, tuyến đường dây cao thế 110kV trạm biến áp thông số suất đầu cấp theo.

+ Hệ thống nghĩa trang cuối rải rác, chôn hoặc thiêu.

THỐNG KÊ CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG

STT	CÔNG TRÌNH	QUY MÔ (ha)	Vị trí
A	**CÔNG TRÌNH HÀNH CHÍNH**	**25,97**	
1	Công an thành phố Mỹ Tho	1,10	2 Nguyễn Trung Trực, P.8
2	Ủy ban nhân dân phường 8	0,12	Nguyễn Văn Nguyễn, P.8
3	Công an phường 8	0,02	Đinh Bộ Lĩnh, phường 8
4	Công an tỉnh Tiền Giang	14,83	Đinh Bộ Lĩnh, phường 9
5	Ủy ban nhân dân phường 9	0,45	Âu Dương Lân, phường 9
6	Công an phường 9	0,16	Âu Dương Lân, phường 9
7	Trại tạm giam tỉnh Tiền Giang	3,39	Quốc lộ 50, xã Tân Mỹ Chánh
8	Cơ quan cảnh sát truy nã tội phạm	0,25	DH8618, xã Tân Mỹ Chánh
9	Cơ quan cảnh sát điều tra	3,66	Ấp Tân Tiến B, Tân Mỹ Chánh
10	Ủy ban nhân dân xã Tân Mỹ Chánh	0,14	Ấp Phong Thuận, Tân Mỹ Chánh
11	Công an xã Tân Mỹ Chánh	0,18	Ấp Phong Thuận, Tân Mỹ Chánh
12	Đài tiếp sóng thủy văn tỉnh Tiền Giang	0,98	Ấp Phong Thuận, Tân Mỹ Chánh
13	Trạm cảnh sát giao thông đường thủy	0,38	xã Tân Mỹ Chánh
14	Phân đội chữa cháy trên sông Tiền	0,19	xã Tân Mỹ Chánh
15	Trạm an toàn hàng hải	0,27	xã Tân Mỹ Chánh
B	**CÔNG TRÌNH GIÁO DỤC**	**23,85**	
B.1	**CÔNG TRÌNH GIÁO DỤC CẤP ĐVQ**	**4,07**	
1	**Trường mầm non**	**0,90**	
16	Trường mầm non Kim Đồng	0,11	Phường 3
17	Trường mầm non Sao Mai	0,08	15 Nguyễn Văn Nguyễn, P.8
18	Trường mầm non Rạng Đông	0,14	Trần Thị Thơm, phường 9
19	Trường mầm non Hoa Mai	0,42	Ấp Mỹ Lợi, xã Mỹ Phong
20	Trường mầm non Mụ Xanh	0,15	Quốc lộ 50, xã Tân Mỹ Chánh
11	**Trường tiểu học**	**1,75**	
21	Trường tiểu học Đinh Bộ Lĩnh	0,52	14 Đinh Bộ Lĩnh, phường 8
22	Trường tiểu học Âu Dương Lân	0,23	Đinh Bộ Lĩnh, phường 9
23	Trường tiểu học Mỹ Phong	0,57	Ấp Mỹ Lợi, xã Mỹ Phong
24	Trường tiểu học Tân Tịnh	0,43	Quốc lộ 50, xã Tân Mỹ Chánh
III	**Trường trung học cơ sở**	**1,42**	
25	Trường THCS Hoà Lạc	1,03	Điệp Minh Tuyển, phường 8
26	Trường THCS Tân Mỹ Chánh	0,39	Ấp Phong Thuận, Tân Mỹ Chánh

STT	CÔNG TRÌNH	QUY MÔ (ha)	Vị trí
B.2	**CÔNG TRÌNH GIÁO DỤC CẤP ĐÔ THỊ**	**19,78**	
27	Trường cao đẳng nghề Tiền Giang	1,78	Hòa Lạc, phường 8
28	Trường cao đẳng y tế Tiền Giang	1,81	Thái Sanh Hạnh, phường 9
29	Trường TCN GTVT Tiền Giang	0,46	97 Thái Sanh Hạnh, phường 9
30	Trường cao đẳng công nghiệp Nam Bộ	8,79	Quốc lộ 50, xã Tân Mỹ Chánh
31	Trường trung cấp thực chiến viễn thông công nghệ thông tin III	7,26	Ấp Phong Thuận, Tân Mỹ Chánh
C	**CÔNG TRÌNH Y TẾ**	**0,35**	
32	Trạm y tế phường 8	0,05	Nguyễn Văn Nguyễn, P.8
33	Trung tâm phòng chống HIV - AIDS	0,02	720 Đinh Bộ Lĩnh, P.8
34	Trạm y tế phường 9	0,18	Khu phố 1, phường 9
35	Trạm y tế xã Tân Mỹ Chánh	0,10	Ấp Phong Thuận, Tân Mỹ Chánh
D	**CÔNG TRÌNH DI TÍCH TÔN GIÁO**	**6,00**	
36	Cổ miếu Thành Hoàng	0,05	Phường 3
37	Giáo xứ thánh Gioan Bosco	0,28	23 Hòa Lạc, phường 8
38	Hội đồng TMGO Chợ quán	0,05	Nguyễn Huỳnh Đức, phường 8
39	Triều châu hội quán	0,46	Nguyễn Huỳnh Đức, phường 8
40	Chùa Hòa Thành	0,01	Nguyễn An Ninh, phường 8
41	Tịnh xá Đức Lộc	0,20	Trần Nguyên Hãn, phường 8
42	Chùa Kim Liên	0,17	Nguyễn Huỳnh Đức, phường 8
43	Chùa Thanh Quang	0,27	806 Quốc lộ 50, phường 9
44	Chùa Vĩnh Tràng	1,96	Nguyễn Trung Trực, Mỹ Phong
45	Nhà viên Tịnh Nghiêm	0,13	Nguyễn Trung Trực, Mỹ Phong
46	Tòa thánh Cao Đài Chơn Lý	0,44	Nguyễn Trung Trực, Mỹ Phong
47	Chùa Kỉnh An	0,05	Trần Nguyên Hãn, xã Mỹ Phong
48	Chùa Thiền Phước	0,71	Trần Nguyên Hãn, xã Mỹ Phong
49	Chùa Ông	0,12	Quốc lộ 50, xã Tân Mỹ Chánh
50	Đình Mỹ Phong	0,02	xã Tân Mỹ Chánh
51	Đình Phong Thuận	0,15	xã Tân Mỹ Chánh
52	Đình Tân Tịnh A	0,50	xã Tân Mỹ Chánh
53	Chùa An Long	0,31	xã Tân Mỹ Chánh

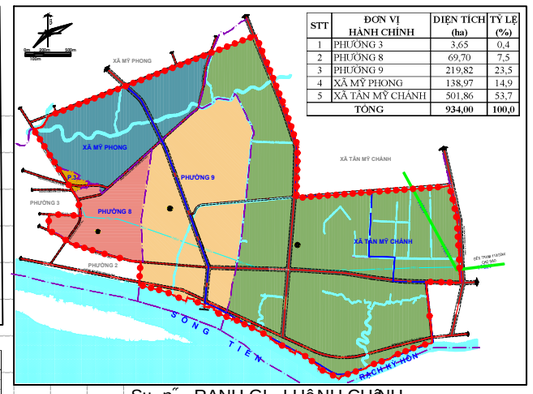

STT	ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH	DIỆN TÍCH (ha)	TỶ LỆ (%)
1	PHƯỜNG 3	3,65	0,4
2	PHƯỜNG 8	69,70	7,5
3	PHƯỜNG 9	219,82	23,5
4	XÃ MỸ PHONG	138,97	14,9
5	XÃ TÂN MỸ CHÁNH	501,86	53,7
	TỔNG	**934,00**	**100,0**

Sơ đồ RANH GIỚI HÀNH CHÍNH

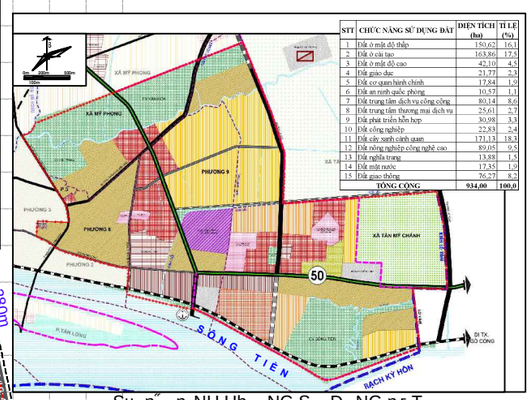

STT	CHỨC NĂNG SỬ DỤNG ĐẤT	DIỆN TÍCH (ha)	TỈ LỆ (%)
1	Đất ở mật độ thấp	150,62	16,1
2	Đất ở cải tạo	163,86	17,5
3	Đất ở mật độ cao	42,10	4,5
4	Đất giáo dục	21,77	2,3
5	Đất cơ quan hành chính	17,84	1,9
6	Đất an ninh quốc phòng	10,57	1,1
7	Đất trung tâm dịch vụ công cộng	80,14	8,6
8	Đất trung tâm thương mại dịch vụ	25,61	2,7
9	Đất phát triển hỗn hợp	30,98	3,3
10	Đất công nghiệp	22,83	2,4
11	Đất cây xanh cảnh quan	171,13	18,3
12	Đất nông nghiệp công nghệ cao	89,05	9,5
13	Đất nghĩa trang	13,88	1,5
14	Đất mặt nước	17,35	1,9
15	Đất giao thông	76,27	8,2
	TỔNG CỘNG	**934,00**	**100,0**

Sơ đồ định hướng phân khu

(TRÍCH TỪ ĐỒ ÁN ĐỊNH HƯỚNG QHC ĐÔ THỊ PHÂN KHU THEO QĐ 1612/QĐ-UBND)

5 ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG 9

10 UBND XÃ TÂN MỸ CHÁNH

THỐNG KÊ ĐẤT ĐAI

STT	LOẠI ĐẤT	DIỆN TÍCH (ha)	TỈ LỆ (%)
1	Đất cơ quan hành chính	25,97	2,8
2	Đất giáo dục	23,85	2,6
3	Đất y tế	0,35	0,04
4	Đất dịch vụ công cộng	3,76	0,4
5	Đất dịch vụ thương mại	9,56	1,0
6	Đất văn hóa	1,28	0,1
7	Đất ở dân cư	102,99	11,0
8	Đất ở nông thôn	86,62	9,3
9	Đất tôn giáo tín ngưỡng	6,00	0,6
10	Đất nông nghiệp, cây lâu năm	524,61	56,2
11	Đất thể dục thể thao	2,41	0,3
12	Đất công nghiệp	23,57	2,5
13	Đất hạ tầng kỹ thuật	0,73	0,1
14	Đất nghĩa trang	2,56	0,3
15	Sông ngòi, kênh rạch	52,69	5,6
16	Giao thông	67,05	7,2
	TỔNG	**934,00**	**100,0**

30 TRƯỜNG CAO ĐẲNG NÔNG NGHIỆP NAM BỘ

47 CHÙA KỈNH AN

25 TRƯỜNG THCS HÒA LỢI C

22 TR. TIỂU HỌC ẤU DƯƠNG LÂN

48 CHÙA THIỀN PHƯỚC

4 CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG

26 TR. THCS TÂN MỸ CHÁNH

8 P.CÔNG SỞ TRUY NÃ TỘI PHẠM

CƠ QUAN PHÊ DUYỆT: ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

KÈM THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ: ...../QĐ-UBND NGÀY ... THÁNG .... NĂM 20..

CƠ QUAN THẨM ĐỊNH: SỞ XÂY DỰNG TỈNH TIỀN GIANG

KÈM THEO CÔNG VĂN SỐ: ..... NGÀY.... THÁNG .... NĂM 20...

CƠ QUAN TỔ CHỨC LẬP: ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO

KÈM THEO CÔNG VĂN SỐ: ..... NGÀY .... THÁNG.... NĂM 20..

CHỦ ĐẦU TƯ: ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO

ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ: PHÒNG QUẢN LÝ ĐÔ THỊ TP MỸ THO.

KÈM THEO TỜ TRÌNH SỐ: ..... NGÀY .... THÁNG.... NĂM 20...

CÔNG TRÌNH: ĐỒ ÁN QUY HOẠCH PHÂN KHU TỶ LỆ 1/2000
KHU ĐÔ THỊ CÔNG NGHIỆP - THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ PHÍA ĐÔNG THÀNH PHỐ MỸ THO.

TÊN BẢN VẼ: BẢN ĐỒ HIỆN TRẠNG KIẾN TRÚC CẢNH QUAN VÀ ĐÁNH GIÁ ĐẤT XÂY DỰNG

BẢN VẼ: QH02	GHÉP: A0	TỶ LỆ: 1/2000	NGÀY: .....
HỌA VÀ THIẾT KẾ	KTS. HUỲNH LÊ HẢI MY		
	KTS. PHẠM ĐỨC LỘC		
CHỦ TRÌ	THS.KTS. ĐOÀN NGỌC HIỆP		
CHỦ NHIỆM	THS.KTS. ĐOÀN NGỌC HIỆP		
P.TRƯỞNG PHÒNG	THS.KTS. VÕ NGỌC HỒNG PHƯỚC		
QL. KỸ THUẬT	THS.KTS. VÕ NGỌC HỒNG PHƯỚC		

P. TỔNG GIÁM ĐỐC:

KS.VÕ THÀNH BIÊN

CTY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XÂY DỰNG TP.HCM - ACCCo
XÍ NGHIỆP THIẾT KẾ QUY HOẠCH - XÂY DỰNG
ĐỊA CHỈ: 98 TRẦN QUANG KHẢI- Q1 - TP.HCM TEL-FAX: 028.38484380

TÊN CÔNG TRÌNH: QUY HOẠCH PHÂN KHU TỶ LỆ 1/2000 KHU ĐÔ THỊ CÔNG NGHIỆP - THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ PHÍA ĐÔNG THÀNH PHỐ MỸ THO.

TÊN BẢN VẼ: BẢN ĐỒ HIỆN TRẠNG KIẾN TRÚC CẢNH QUAN VÀ ĐÁNH GIÁ ĐẤT XÂY DỰNG

QH02 | 01